

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Bảo T, sinh năm 1987

Địa chỉ: khóm Long Hưng 2, phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, An Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

Ông Trình Hữu H, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố H, Đồng Tháp.

Cùng chỗ ở hiện nay: Khóm B, phường A, thành phố H, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ông Huỳnh Bảo T, bị đơn bà Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

- Nguyên đơn Ông Huỳnh Bảo T yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả nợ vay cho ông số tiền gốc là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) và tiền lãi từ ngày vay (ngày 14/01/2020) đến nay (ngày 04/01/2022) theo lãi suất Ngân hàng (1%/tháng) là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Tổng cộng là 620.000.000đ (Sáu trăm hai mươi triệu đồng).

Ông Huỳnh Bảo T không yêu cầu ông Trình Hữu H trả nợ cho Ông Huỳnh Bảo T trong vụ án này.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất trả nợ vay cho Ông Huỳnh Bảo T số tiền gốc là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng) và tiền lãi từ ngày vay (ngày 14/01/2020) đến nay (ngày 04/01/2022) theo lãi suất Ngân hàng (1%/tháng)

là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Tổng cộng là 620.000.000đ (Sáu trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn Ông Huỳnh Bảo T, bị đơn bà Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 14.400.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

+ Ông Huỳnh Bảo T được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.833.000đ (Mười ba triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 06306 ngày 05/11/2021 của Chi cục thi hành án thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Phương Thảo